TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày 22/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG- TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trịnh Thị Ngọc Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thu Hà, ông Nguyễn Trung Bắc.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Quang Dũng- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại Phòng xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 31/2023/TLST-HS ngày 24/02/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST-HS ngày 09/3/2023, đối với bị cáo:

Giàng A D, sinh năm 2004 tại tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký hộ khẩu: Bản HĐ, xã MT, huyện MN, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A T, sinh năm 1979 và bà Hạng Thị Ch, sinh năm 1980; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 11/12/2022 đến ngày 16/12/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. (Có mặt).

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị L- là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương. (Có mặt).

* Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn Q, ông Hoàng Văn Kh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 11/12/2022, tại khu vực trước cổng doanh trại quân đội thuộc khu dân cư TTr, phường AQ, thành phố Hải Dương, tổ công tác Công an thành phố Hải Dương phối hợp cùng công an phường AQ, thành phố Hải Dương bắt giữ Giàng A D đang có hành vi vận chuyển trái phép pháo nổ. Thu giữ tại giá để hàng phía trước xe máy của Giàng A D điều khiển 01 bao dứa trắng bên trong chứa 02 hộp pháo nổ hình vuông kích thước (10x17x17)cm, bên ngoài được

quấn giấy màu xanh in chữ nước ngoài, bên trong có ống hình trụ kích thước (1,5x10)cm được liên kết với nhau; 04 quả pháo hình bầu dục được quấn giấy màu nâu đất có dây dẫn ngòi nổ được quấn ngoài bằng nilon, đường kính 12cm; 02 quả pháo hình bầu dục được quấn giấy màu nâu đất có dây dẫn ngòi nổ được quấn ngoài bằng nilon, đường kính 10cm. Tổng khối lượng pháo thu giữ là 6,7kg. Ngoài ra lực lượng công an còn thu giữ trong người Giàng A D số tiền 2.000.000đồng (gồm 4 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đồng), 01 điện thoại Redmi10 màu xanh, lắp sim số 0877.482.846, 01 điện thoại Nokia105 màu đen, lắp sim số 0904.327.935, 01 chiếc xe máy DREAM biển số: 61B1-622.19, 01 mảnh giấy có nội dung: *"0878279474, 2 giàn 49x 4 triệu = 8 triệu; 4 pháo phụt to x 1 triệu = 4 triệu; 2 pháo phụt nhỏ x 7 trăm = 1,4 triệu"*.

Quá trình điều tra, Giàng A D khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 11/12/2022, anh Th là bạn quen biết ngoài xã hội (không biết địa chỉ, lai lịch) đi xe máy Exciter màu xanh đến nhà trọ của D ở thôn M, xã ĐL, huyện NS, Hải Dương rủ D đi sang thành phố CL, tỉnh Hải Dương chơi, D đồng ý. Cả hai mỗi người đi một xe đi chơi. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Thành bảo D đi cùng Th để mua pháo nổ cho Th, Th đưa D 4.000.000đồng để mua pháo và 2.000.000đồng tiền công, 01 điện thoại Nokia105 màu đen, lắp sim số 0904.327.935 và bảo D gọi vào số điện thoại 0969.028.587 để lấy pháo, D đồng ý. Th bảo D đi mua pháo nổ để đi giao cho người khác. Khi cả hai đi đến đoạn ngã ba thuộc địa phận thành phố CL, tỉnh Hải Dương (không rõ địa chỉ), Th đứng đợi ở chỗ khác còn D đi gặp 01 thanh niên (không biết họ tên, địa chỉ). D đưa cho nam thanh niên 4.000.000đồng, nam thanh niên này cầm tiền rồi chỉ chỗ để pháo, cách chỗ D đứng khoảng 5m. Sau đó, D đến lấy pháo đựng trong bao tải dứa để trên giá để hàng phía trước xe máy đang đi. D và Th mỗi người đi một xe cùng đi về khu TTr, thành phố Hải Dương. Khi đến khu TTr, thành phố Hải Dương, Thành nói với D đem chỗ pháo này giao cho khách và bảo D viết vào mẩu giấy thông tin số điện thoại, số lượng pháo để liên hệ giao pháo. Khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, khi D đi đến khu vực trước cổng doanh trại quân đội thuộc khu dân cư TTr, phường AQ, thành phố Hải Dương thì bị tổ công tác Công an thành phố Hải Dương phối hợp cùng công an phường AQ, thành phố Hải Dương bắt giữ, thu giữ toàn bộ vật chứng nên trên.

Tại bản Kết luận giám định số 137/KL-KTHS ngày 16/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận về đối tượng giám định: "- *02 vật hình hộp vuông có kích thước 17x17x10 cm, được bọc ngoài bằng giấy màu xanh, in hoa văn, trong có 49 vật hình trụ, kích thước mỗi vật là 10x2cm. Các vật hình trụ này được kết nối với nhau bằng dây màu trắng. Tất cả đều là pháo hoa nổ. Tổng khối lượng 3,103kg.*

- 06 vật hình bầu dục, trong đó có 02 vật nhỏ cao 12,5cm, đường kính chỗ rộng nhất 10cm, 04 vật lớn cao 17cm, đường kính chỗ rộng nhất 13cm, đầu các vật có dây ngòi. Tất cả đều là pháo hoa nổ. Tổng khối lượng 3,6kg."...

Tại bản Kết luận giám định số 62/KL-KTHS ngày 13/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận về đối tượng giám định là

hàng chữ số đóng chìm ở khung xe và thân máy của xe mô tô nhãn hiệu HONDA-DREAM, màu sơn nâu, biển số 61B1-622.19: "- *Bề mặt kim loại nơi đóng số ở khung xe bị mài mòn, tẩy xóa làm mất các ký tự nguyên thủy của xe, bằng mắt thường không đọc được.*

*+ Hàng chữ số nguyên thủy của khung xe là: DU100*200014011**

*- Hàng chữ số LC150FMG-1-A*00004611* đóng chìm ở thân máy là hàng chữ số nguyên thủy do nhà sản xuất đóng ra*".

Tại bản Kết luận giám định số 263/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận về đối tượng giám định: "*04 (Bốn) tờ tiền polyme mệnh giá 500.000đồng (ký hiệu A1->A4) là tiền thật.*"

Cáo trạng số 37/CT-VKSTPHD ngày 23/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Giàng A D về tội Vận chuyển hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng A D phạm tội Vận chuyển hàng cấm. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 11/12/2022). Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS, Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 2.000.000đồng; Tịch thu, phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia105 màu đen; tịch thu, tiêu hủy 01 thẻ sim số 0904327935; 01 chiếc xe mô tô hiệu Dream biển số 61B1-622.19. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Redmi10 màu xanh, 01 sim số 0877482846. Về án phí: áp dụng các điều 135, 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A D.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản thân là người thực hiện hành vi vận chuyển thuê 6,703kg pháo nổ cho một người đàn ông chỉ biết tên Th (không biết rõ họ, tên, lai lịch) nhằm lấy tiền công; công nhận nội dung Cáo trạng đã truy tố, luận tội của VKSND thành phố Hải Dương đối với bị cáo là đúng. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo xác định hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Vận chuyển hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Bị cáo bị điều tra, truy tố và đưa ra xét xử ngày hôm nay là đúng quy định của pháp luật. Do khối lượng pháo nổ bị cáo phạm tội là 6,703kg, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản

1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; hơn nữa bản thân là người thuộc hộ cận nghèo, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, nên ít nhiều sự hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Vì vậy, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt là 06 tháng tù. Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại Redmi10 màu xanh, gắn sim số 0877482846 do không liên quan đến hành vi phạm tội. Về án phí đề nghị miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, kết luận giám định và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 40 phút ngày 11/12/2022 tại khu vực trước cổng doanh trại quân đội thuộc Khu dân cư TTr, phường AQ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Giàng A D đang có hành vi vận chuyển một bao dứa màu trắng bên trong chứa 02 vật hình hộp vuông có kích thước (17x17x10)cm, được bọc ngoài bằng giấy màu xanh, in hoa văn, trong có 49 vật hình trụ, kích thước mỗi vật là (10x2)cm; các vật hình trụ này được kết nối với nhau bằng dây màu trắng; 06 vật hình bầu dục, trong đó có 02 vật nhỏ cao 12,5cm, đường kính chỗ rộng nhất 10cm, 04 vật lớn cao 17cm, đường kính chỗ rộng nhất 13cm, đầu các vật có dây ngòi. Tổng khối lượng là 6,703kg đều là pháo hoa nổ.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được pháo nổ là mặt hàng nhà nước cấm tàng trữ, vận chuyển; hành vi tàng trữ, vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo cố ý vận chuyển 6,703kg pháo hoa nổ nói trên để lấy tiền công. Như vậy, hành vi phạm tội của Giàng A D đủ yếu tố cấu thành tội Vận chuyển hàng cấm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Bị cáo bị VKSND thành phố Hải Dương truy tố theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, ảnh hưởng tới an ninh, trật tự an toàn xã hội. Do đó cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe qua đó đảm bảo công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân, coi thường trật tự, kỷ cương của nhà nước. Vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thích hợp để Nhà nước giáo dục bị cáo, để bị cáo suy ngẫm về những hành động của mình, đồng thời đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối tượng được hoàn lại sau giám định là: 6,2kg pháo hoa nổ (đã trích 0,503kg từ các mẫu vật) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 bao tải dứa là vật dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu, tiêu hủy. Trong giai đoạn điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng và tổ chức tiêu hủy bao tải dứa và số pháo hoa nổ nêu trên là đúng quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Số tiền 2.000.000đồng (gồm 04 tờ tiền polyme đều có mệnh giá 500.000đồng) là số tiền có được do bị cáo phạm tội mà có, hiện đang được gửi tại Kho bạc nhà nước Hải Dương nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với chiếc xe mô tô gắn biển số 61B1-622.19, số máy LC150FMG1A00004611, số khung đã bị tẩy xóa, dán nhãn Honda Dream, màu trắng: Kết quả xác minh xác định xe đăng ký tên Nguyễn Văn T, số máy LC150FMG1A0000xxxx, số khung DU10020001xxxx, nhãn hiệu DRUM, màu nâu; xe không phải là vật chứng trong vụ việc nào khác. Bị cáo mua xe đi từ năm 2021 và nay sử dụng làm phương tiện phạm tội. Chiếc điện thoại Nokia105 màu đen, lắp sim số 0904327935 là công cụ sử dụng vào việc phạm tội. Do đó cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước giá trị chiếc xe mô tô 61B1-622.19 và giá trị chiếc điện thoại Nokia105; tịch thu, tiêu hủy thẻ sim số 0904327935.

- Chiếc điện thoại Redmi10 màu xanh gắn sim số 0877482846 của bị cáo D sử dụng liên lạc hằng ngày, không dùng vào việc phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo đề nghị được lấy lại để sử dụng. HĐXX trả lại cho bị cáo.

- Mẩu giấy viết thông tin về số điện thoại, số lượng pháo: là vật chứng, tài liệu chứng minh tội phạm nên tiếp tục được lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

[9] Về các vấn đề khác:

- Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh, không tìm thấy dữ liệu tra cứu xác minh nguồn gốc chiếc xe mô tô biển số 34H1-14393 như lời khai của bị cáo D. Cũng như đối tượng tên Th đã thuê D vận chuyển pháo hoa nổ, đối tượng bán pháo cho Th như Th khai. Nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với chị Nguyễn Thị Thu H là người đăng ký chủ thuê bao 0878279474, chị Dương Thị H là người đăng ký chủ thuê bao số 0969028578 là các số điện thoại liên quan trong vụ án: Quá trình điều tra xác định chị Nguyễn Thị Thu H, chị Dương Thị H không liên quan đến hành vi mua bán pháo nổ nên không xem xét, xử lý. Chị Phạm Thị Thúy Hg là người đăng ký chủ thuê bao số 0878701780, anh Lê Văn T là người đăng ký chủ thuê bao 0904327935: Do chị Hg và anh T không có mặt ở địa phương, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm việc và xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, do bị cáo thuộc Hộ cận nghèo, đề nghị được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, nên được HĐXX miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106, các điều 135, 136, 293, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Giàng A D phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Giàng A D 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 11/12/2022).

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.000.000đồng (gồm 04 tờ tiền polyme đều có mệnh giá 500.000đồng), được niêm phong trong phong bì dán kín số 263/KL-KTHS, hiện đang được tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước Hải Dương.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước giá trị chiếc xe mô tô biển số 61B1-622.19, dán nhãn Honda Dream và giá trị 01 chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen. Tịch thu, tiêu hủy thẻ sim số 0904327935.

- Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại Redmi10 màu xanh, lắp sim số 0877482846.

Đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/3/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

3. Về án phí: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A D.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/3/2023)./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký tên, đóng dấu)
Trịnh Thị Ngọc Mai